

BẢNG ĐIỂM THI HẾT HỌC PHẦN

Khoa: Luật

Bậc học: ĐẠI HỌC

Tên học phần: Tâm lý học tư pháp

Học kì:..... Năm học:.....

Địa điểm học tập:Tòa nhà D, 193 Vĩnh Hưng, Hoàng Mai, Hà Nội

Mã DS: 3083

Ngành học: Luật Quốc tế

Hệ đào tạo: Đại học Chính qui

Mã học phần: CNCL18

Ngày thi: 25/11/2016

Phòng thi: P2.2

STT	MÃ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP CN	ĐIỂM			ĐIỂM HỌC PHẦN	GHI CHÚ
					Chuyên cần	Giữa kỳ	Thi		
1	14A52010029	Bùi Thị Bầy	16/01/1996	QT1401	10	8	8	8.3	
2	14A52010043	Phạm Thị Diệu Hải	10/02/1995	QT1401	10	8.5	8	8.4	
3	14A52010049	Lê Hồng Hạnh	23/01/1996	QT1401	10	8	7	7.6	
4	14A52010051	Lê Thị Thu Hằng	02/07/1996	QT1401	10	8.5	8	8.4	
5	14A52010009	Nguyễn Thị Nguyệt Hằng	29/04/1996	QT1401	10	8	8	8.3	
6	14A52010097	Kiều Quang Hiếu	07/09/1996	QT1401	4	7	7	6.6	
7	14A52010030	Trần Thanh Huyền	14/09/1996	QT1401	10	8	7	7.6	
8	14A52010075	Phạm Duy Hưng	12/12/1995	QT1401	7	7	7	7.0	
9	14A52010026	Lý Phương Lan	03/11/1996	QT1401	10	7	8	8.2	
10	14A52010058	Nguyễn Thế Mạnh	15/05/1996	QT1401	10	8	8	8.3	
11	14A52010066	Bùi Thị Thảo	02/07/1996	QT1401	7	8	8	7.9	
12	14A52010013	Nguyễn Thị Trang	01/09/1996	QT1401	10	8	7	7.6	
13	14A52010032	Nguyễn Văn Trung	02/10/1996	QT1401	4	0	5	4.1	
14	14A52010094	Nguyễn Minh Tú	19/01/1996	QT1401	10	8.5	6	7.0	
15	14A52010017	Nguyễn Minh Ý	18/08/1996	QT1401	10	8.5	6	7.0	

Số SV có trong danh sách: 15

Số SV đạt yêu cầu: 14

Số SV không đạt yêu cầu: 1

Lập biểu

Hà Nội, ngày tháng năm 20.....

CHỦ NHIỆM KHOA

Lê Quang Mạnh

16:08:03 11/01/2017